

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH XUYỀN
TỈNH VĨNH PHÚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 57/2023/HS-ST
Ngày 12 - 4 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYỀN, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Sỹ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự thụ lý số 60/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 4 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. **Phạm Văn Đ**, sinh năm 1988 tại huyện SS, thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Thôn TL, xã MT, huyện SS, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn thể: không; Con ông Phạm Văn Đ, sinh năm 1965 và con bà Dương Thị C, sinh năm 1966; có vợ là Lương Thị M, sinh năm 1995; con có: 02 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 03/3/2023 đến ngày 06/3/2023 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại. (Có mặt)

2. **Đào Công T**, sinh năm 1991 tại huyện BX, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn QK, xã TK, huyện BX, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn thể: không; con ông Đào Công H (đã chết) và con bà Đỗ Thị T, sinh năm 1964; có vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 1992; con có: 03 con, lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 03/3/2023 đến ngày 06/3/2023 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại. (Có mặt)

3. **Dương Mạnh N**, sinh năm 1997 tại huyện BX, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư

trú: Thôn NH, xã TK, huyện BX, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn thể: không; con ông Dương Đức N, sinh năm 1968 và con bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1968; có vợ là Trương Thị P, sinh năm 1998; con có: 01 con sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 03/3/2023 đến ngày 06/3/2023 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại. (Có mặt)

- *Người làm chứng:*

Anh Vương Văn Q, sinh năm 2003. Nơi cư trú: Thôn BC, xã TN, huyện HSP, tỉnh Hà Giang. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 03/3/2023, Phạm Văn Đ, sinh năm 1988, HKTT: thôn TL, xã MT, huyện SS, thành phố Hà Nội đang ở trọ tại thôn NH, xã TK, huyện BX, tỉnh Vĩnh Phúc và Dương Mạnh N, sinh năm 1997, HKTT: thôn NH, xã TK, huyện BX, tỉnh Vĩnh Phúc đi đến quán bi-a 386 tại thôn HĐ, xã TK, huyện BX, tỉnh Vĩnh Phúc do Đào Công T, sinh năm 1991, HKTT: thôn QK, xã TK, huyện BX, tỉnh Vĩnh Phúc làm chủ để chơi. Tại đây, Đ rủ T và N đánh bạc bằng hình thức chơi bi-a được thua bằng tiền thì T và N đồng ý rồi 3 người thống nhất cách chơi như sau: Sử dụng 01 bộ bài tú khơ gồm 52 lá bài, 03 gậy bi-a, 16 bóng bi-a và 01 bàn bi-a để đánh bạc. Mỗi người chơi sẽ được chia 7 lá bài, căn cứ các lá bài đã được chia mà người chơi sẽ đánh các bi tương ứng với lá bài. Ví dụ: Nếu 7 lá bài được chia có các ký tự “A, 3, 5, 7, 8, 9, J” thì người chơi sẽ đánh các bi số 1, 3, 5, 7, 8, 9 và 11 trên bàn. Người nào đánh được hết các bi tương ứng với lá bài thì thắng và được tiền của những người còn lại. Nếu người chơi còn lại đã đánh được bi trên bàn và ngửa lá bài xuống thì khi thua chỉ tính các lá bài chưa đánh được bi tương ứng. Mỗi lá bài của người chơi còn lại tương ứng với 20.000 đồng/1 lá bài. Nếu bi cái (Bi trắng) bị rơi xuống lỗ thì gọi là “cháy” sẽ bị tính tiền các lá bài còn lại của người chơi và sẽ không được đánh tiếp. Kết thúc mỗi ván chơi, Đ, T, N lấy tiền trong túi quần đang mặc ra để thanh toán với nhau. Khi đánh bạc, Đ mang theo số tiền 6.620.000 đồng, T đem theo số tiền 580.000 đồng, N đem theo số tiền 1.890.000 đồng đều được sử dụng toàn bộ vào mục đích đánh bạc. Các đối tượng đánh bạc liên tục với nhau đến 22 giờ 55 phút thì bị Công an huyện Bình Xuyên phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng, bao gồm:

- 01 bàn bi-a; 03 gậy bi-a; 16 bóng bi-a gồm 15 bóng được đánh số từ 1 đến 15 và 01 bi trắng (bi cái)

- 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 lá bài.
- Số tiền 9.090.000 đồng (*Chín triệu không trăm chín mươi nghìn đồng*), trong đó thu trên người của Đào Công T số tiền 520.000 đồng; của Phạm Văn Đ số tiền 6.660.000 đồng; của Dương Mạnh N số tiền 1.910.000 đồng.
- Thu giữ của Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro, màu xanh; thu giữ của T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max; thu giữ của N 01 điện thoại di động Iphone 13 Promax, màu ghi.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 70/QĐ-VKS ngày 28 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên đã truy tố các bị cáo Phạm Văn Đ, Đào Công T, Dương Mạnh N về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích đánh giá chứng cứ, tính chất của vụ án, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phạm Văn Đ từ 10 tháng đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 20 tháng đến 24 tháng thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đào Công T từ 10 tháng đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 20 tháng đến 24 tháng; thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Dương Mạnh N từ 8 tháng đến 10 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16 tháng đến 20 tháng; thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra đã xác định làm rõ, Phạm văn Đ, Dương Mạnh N, Đào Công T đều có thu nhập ổn định nên: Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt các bị cáo Phạm Văn Đ, Đào Công T và Dương Mạnh N mỗi bị cáo 10.000.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

Ngoài ra, Viện kiểm sát còn đề nghị về xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Đối với Luận tội của Viện kiểm sát các bị cáo đồng ý nên không có tranh luận gì. Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Bình Xuyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo Phạm Văn Đ, Đào Công T và Dương Mạnh N đều thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên đã truy tố. Các bị cáo khai nhận khoảng 22 giờ 00 phút ngày 03/3/2023, tại quán bi-a 386 tại thôn HĐ, xã TK, huyện BX, tỉnh Vĩnh Phúc do Đào Công T làm chủ. Được rủ T và N đánh bạc bằng hình thức chơi bi-a được thua bằng tiền thì T và N đồng ý. Khi đánh bạc, Đ mang theo số tiền 6.620.000 đồng, T đem theo số tiền 580.000 đồng, N đem theo số tiền 1.890.000 đồng đều được sử dụng toàn bộ vào mục đích đánh bạc. Các đối tượng đánh bạc liên tục với nhau đến 22 giờ 55 phút thì bị Công an huyện Bình Xuyên phát hiện bắt quả tang.

[3] Xét lời khai nhận tội của các bị cáo là phù hợp với nhau, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, tang vật thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Hành vi đánh bạc của Đ, T và N với tổng số tiền sử dụng đánh bạc là 9.090.000 đồng, đã phạm tội “đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, nội dung điều luật quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền ... từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng..., thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm...”

[4] Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây mất trị an tại địa phương, xâm phạm đến trật tự nếp sống văn minh của xã hội. Từ tội đánh bạc có thể nảy sinh ra nhiều tội phạm khác như trộm cắp tài sản, cưỡng đoạt tài sản, cướp...vì vậy, cần phải xử lý các bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Xét nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, thấy rằng: Các bị cáo Đ, T và N có nhân thân tốt, chưa có

tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Phạm Văn Đ có ông nội là Phạm Văn M, bà nội là Phạm Thị B, ông ngoại là Dương Văn N là người có công với cách mạng, được tặng thưởng Huân huy chương; bị cáo Dương Mạnh N có ông nội là Dương Đức Q là thương binh, được hưởng chế độ chất độc da cam trên 81% nên Đ và N được hưởng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo đều có nơi cư trú rõ ràng, ổn định được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ và đều có đủ điều kiện để áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, chỉ cần xử phạt các bị cáo chấp hành hình phạt tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách, giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục phòng ngừa chung cũng như tạo điều kiện cho các bị cáo có cơ hội được tự cải tạo, sửa chữa sai lầm để trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội, luôn có ý thức chấp hành pháp luật.

[7] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định các bị cáo đều có thu nhập ổn định và các bị cáo tham gia đánh bạc với mục đích được thua bằng tiền nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định của khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự để nộp ngân sách Nhà nước.

[8] Vật chứng của vụ án:

Đối với số tiền 9.090.000 đồng là tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro, màu xanh thu giữ của Đ, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max thu giữ của T, 01 điện thoại di động Iphone 13 Promax, màu ghi thu giữ của N là tài sản của Đ, T, N, không liên quan đến hành vi phạm tội, Cơ quan điều tra đã trả lại cho Đ, T, N là phù hợp nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

Đối với 01 bàn bi-a, 03 gậy bi-a, 16 bóng bi-a, 52 quân bài tứ lơ khơ qua điều tra xác định là tài sản của Đào Công T, T đồng ý để cho các bị cáo sử dụng để đánh bạc nên cần tịch thu bán phát mại nộp Ngân sách nhà nước đối với 01 bàn bi-a, 03 gậy bi-a, 16 bóng bi-a và tịch thu tiêu hủy đối với 52 quân bài tứ lơ khơ.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Phạm Văn Đ, Đào Công T và Dương Mạnh N phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Văn Đ **10** (mười) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách **01** (một) năm **08** (tám) tháng; thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Đào Công T **10** (mười) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách **01** (một) năm **08** (tám) tháng; thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Dương Mạnh N **08** (tám) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách **01** (một) năm **04** (bốn) tháng; thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phạm Văn Đ cho Ủy ban nhân dân xã MT, huyện SS, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Đào Công T và Dương Mạnh N cho Ủy ban nhân dân xã TK, huyện BX, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Phạt tiền đối với các bị cáo Phạm Văn Đ, Đào Công T và Dương Mạnh N mỗi bị cáo 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) sung vào ngân sách nhà nước.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 9.090.000 đồng (*Chín triệu không trăm chín mươi nghìn đồng*).

Tịch thu bán phát mại nộp Ngân sách nhà nước đối với 01 bàn bi-a, 03 gậy bi-a, 16 bóng bi-a.

Tịch thu tiêu hủy 52 quân bài Tú lơ khơ.

(Toàn bộ vật chứng của vụ án có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Bình Xuyên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên lập ngày 07 tháng 4 năm 2023).

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng

hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Phạm Văn Đ, Đào Công T và Dương Mạnh N mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên;
- CQĐT - CA huyện Bình Xuyên;
- CQCSTHAHS-CA huyện Bình Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng;
- UBND xã nơi các bị cáo cư trú;
- Lưu HS, VP, THAHS.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Văn Sỹ